

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày 01-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tráng A Lứ

Ông Mùi Văn Huân

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Nhà văn hóa UBND xã T, huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Xuân B; tên gọi khác: Không; sinh năm 1957 tại huyện U, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tiểu khu 56, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Vũ Thị Ch, sinh năm 1957(đã ly hôn) và 03 con lớn 38 tuổi, con nhỏ 34 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Trần Anh T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1971 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1946 và bà Phùng Thị Q, sinh năm 1944; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 và 3 con: con lớn 26 tuổi; con nhỏ 3 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 88/1993/HSST ngày 22/12/1993, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Sòng A C, sinh năm 1996, Trú tại: Bản Co T, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/4/2018 Ngô Xuân B và Trần Anh T gặp nhau tại bến xe khách M và rủ nhau đi xuống bản C, xã L, huyện V mua ma túy để cùng nhau sử dụng. T và B bàn bạc thống nhất T bỏ tiền ra đi xe khách còn B bỏ tiền ra để mua ma túy. T và B đi xe khách đến đầu bản C, xã L thì xuống xe, T trả tiền xe hết 200.000 đồng. B đưa cho T 200.000 đồng để mua ma túy sau đó cùng nhau đi bộ vào bản. Trên đường dân sinh bản C, xã L, T và B gặp một người đàn ông tên C (không biết rõ tên tuổi và địa chỉ) T đưa cho C 200.000 đồng nhờ C đi mua hộ ma túy, nếu mua được sẽ cho C sử dụng ma túy cùng, C đồng ý. C đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho B 01 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, B lấy ra một ít để cùng C và T sử dụng, sau khi sử dụng xong, C đi đâu không rõ còn B gói số heroine còn lại bằng vỏ gói ban đầu rồi đưa cho T cất giấu vào bên trong chiếc tất chân bên phải T đang đeo rồi cùng nhau đi bộ ra đường quốc lộ 6 để đón xe khách đi về, khi cả hai đang đứng trên đường quốc lộ 6 thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng, 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 chứng minh nhân dân.

Ngày 14/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Anh T và Ngô Xuân B là 0,12 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu ký hiệu BT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 484 ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu BT là chất ma túy; loại chất Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại chất Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 09/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt các bị cáo Trần Anh T, Ngô Xuân B mỗi bị cáo từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 1 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng 0,07 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối với Trần Anh T, 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối với Ngô Xuân B. Tạm giữ của bị cáo Trần Anh T 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án, trả lại cho Trần Anh T 01 chứng minh thư nhân dân, trả lại cho Ngô Xuân B 01 giấy chứng minh thư nhân dân.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Trần Anh T: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị cáo Ngô Xuân B: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo có tội, không muốn nói gì thêm.

Bị cáo Ngô Xuân B nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Ngô Xuân B, Trần Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số 484 ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến anh Sông A C, sinh năm 1996, trú tại: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, các bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 14/4/2018, các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích là để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Trần Anh T là người khởi sự, rủ rê bị cáo Ngô Xuân B đi mua ma túy để sử dụng, trực tiếp trả tiền xe, trực tiếp thực hiện việc cất giấu ma túy. Bị cáo Ngô Xuân B là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy nên là đồng phạm trong vụ án. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng xét vai trò của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo Trần Anh T giữ vai trò lớn hơn thể hiện qua việc khởi sự, rủ rê, lôi kéo và trực tiếp trả tiền xe để đi mua ma túy. Cần áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự 2015 về đồng phạm đối với các bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Ngô Xuân B: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trong vụ án này.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Anh T: Tại bản án số 88/1993/HSST ngày 22/12/1993, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo Trần Anh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trong vụ án này. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân đã từng bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

- Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội do bản thân nghiện ma túy. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T khai đã nhờ một người đàn ông tên C không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể mua hộ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,07 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 phong bì bên trong đựng que thử ma túy là những vật

cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Xuân B, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Anh T là những giấy tờ tùy thân không liên quan gì đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo. Đối với 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Trần Anh T tuy không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Xuân B, Trần Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân B 19 (Mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2018 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

Xử phạt bị cáo Trần Anh T 21(Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2018 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng 0,07 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 phong bì bên trọng đựng que thử ma túy.

Tạm giữ của bị cáo Trần Anh T 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Anh T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Anh T, trả lại cho bị cáo Ngô Xuân B 01 chứng minh thư mang tên Ngô Xuân B.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Lê Xuân Hiếu